TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1060/2019/QĐST-VHNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 0728/2019/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019, giữa:

Người yêu cầu:

- Bà Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

- Ông Phạm Mạnh Cường, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Nguyễn Thiện Thuật, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 21 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 21 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Ông Phạm Mạnh C, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Nguyễn Thiện Thuật, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận kết hôn số 84/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/12/2012 cho ông Cường và bà An hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy A và ông Phạm Mạnh C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có một con chung tên Phạm Nguyễn Thảo Vy, sinh ngày 18/01/2014. Giao con chung cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 01/7/2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Ông C được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

Về lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, bà A tự nguyện nộp nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0020755 ngày 22 tháng 4 năm 2019. Bà A đã nộp đủ lệ phí.

Kể từ ngày bà A có đơn yêu cầu thi hành án, ông C chưa thi hành số tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông C còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường 14, quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thuận